

# Công ty Cổ phần than Núi Béo

Ngành: Khai khoáng  
Ngày thành lập: 30/11/2005  
Website: <http://www.nuibeo.com.vn>

Ngày niêm yết lần đầu: 27/12/2006  
Email: [giaodich@nuibeo.com.vn](mailto:giaodich@nuibeo.com.vn)



## Chiến lược và hoạt động kinh doanh

- Hoạt động chính:** Ngành nghề kinh doanh chính của công ty là khai thác, chế biến, kinh doanh than và một số khoáng sản khác. Với đặc thù của ngành, công ty chỉ tập trung khai thác than với nhiều chủng loại khác nhau như than sạch, than cám từ cám 3 đến cám 7, than cục xô. Là một trong ba doanh nghiệp khai thác than có sản lượng lớn nhất cả nước hiện nay, Công ty chủ yếu tập trung khai thác các mỏ than lộ thiên.
- Trữ lượng:** Trữ lượng còn lại của Công ty than Núi Béo là 80 triệu tấn trong đó 24 triệu tấn là lộ thiên và là một trong năm mỏ lộ thiên của Tập đoàn than Việt Nam. Công suất hiện tại của nhà máy là 4,5 triệu/năm. Với tốc độ khai thác như hiện nay thì sau 5 năm nữa sẽ hết trữ lượng than lộ thiên trên địa bàn mà công ty được giao quản lý khai thác. Công ty sau đó sẽ phải chuyển sang khai thác hầm lò.
- Thị trường:** Sản phẩm của nhà máy chủ yếu để phục vụ Tập đoàn than Việt Nam với 95% sản lượng khai thác và 5% cho thị trường xuất khẩu. Không giống như các ngành khác, các đơn vị đều thuộc quản lý trực tiếp của Tập đoàn than Việt Nam nên không có sự tranh chấp về thị trường giữa các công ty trong cùng tập đoàn.
- Định hướng phát triển:** NBC có chiến lược kinh doanh lâu dài, đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao trong nước và phục vụ xuất khẩu. Trong điều kiện khai thác than ngày một khó khăn do các mỏ than lộ thiên đã dần cạn kiệt, Công ty sẽ đầu tư thêm nhân lực và công nghệ để chuyển sang khai thác hầm lò sau năm 2013. Hiện tại, Công ty đã liên kết với tỉnh Khăm Muộn của Lào để khai thác khoáng sản, than trên diện tích 42 km<sup>2</sup>, năm 2009 sẽ đi vào khai thác. Công ty cũng đã đầu tư 18 tỷ đồng để khai thác Crômít ở tỉnh Thanh Hoá, liên doanh với các Công ty than Cao Xanh, Công ty than Cọc 6 để khai thác sắt ở Hà Tĩnh.

## Các số liệu thị trường tại ngày 19/11/2008

GT vốn hóa TT (tỷ VND)	231,60	Giá hiện tại (VND)	38.600
KLGD bq 30 ngày (CP)	53.023	Giá cao nhất 52 tuần	91.120
SLCP đang lưu hành (triệu CP)	6,00	Giá thấp nhất 52 tuần	26.800
Vốn điều lệ (tỷ VND)	60	P/E 4 quý gần nhất (x)	3,91
EPS điều chỉnh (VND)	9.871	P/B (x)	1,32
Lãi cổ tức (%)	3,11	Sở hữu nước ngoài	11,84

## Các doanh nghiệp so sánh tại ngày 19/11/2008

Mã chứng khoán	BMC	MCV
GT vốn hoá TT (tỷ VND)	607,24	107,80
P/E 4 quý gần nhất (x)	13,53	6,02
P/B (x)	4,66	0,84
Lãi cổ tức (%)	1,4	10,91
ROA (%)	39,13	3,99
ROE (%)	44,88	11,14
EPS điều chỉnh (đồng)	5.510	2.532
LN gộp biên (%)	46,02	16,59
LN thuần biên (%)	41,39	6,66
Tỷ lệ TT hiện hành (x)	10,36	1,37
Tổng nợ /VCSH (x)	0,11	1,48
Sở hữu nước ngoài (%)	14,87	21,91

(\*)Nguồn: BCTC chưa kiểm toán của NBC, BMC, MCV cho 3Q2008

## Phân tích tài chính

- Trong 9 tháng đầu năm, do sản lượng tiếp tục được nâng cao nên doanh thu thuần đạt 83,5% so với kế hoạch cả năm là 1.300 tỷ, tăng 29,52% so với cùng kỳ năm ngoái. Lợi nhuận sau thuế đạt 30,87 tỷ đồng, bằng 62,5% mức kế hoạch và tăng 78,13% so với cùng kỳ năm 2007. Doanh thu và lợi nhuận công ty trong quý III năm nay và trong năm tới có thể có nhiều chuyển biến tích cực khi trong tháng Bộ tài chính đã có quyết định cho phép tập đoàn than Việt nam điều chỉnh giá than để bù đắp giá thành trong tháng 11 và điều chỉnh lần hai theo giá thị trường vào quý II năm 2009.
- Giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng xấp xỉ 90% tổng doanh thu và liên tục tăng trong các quý gần đây. Lý do là hoạt động khai thác lộ thiên công ty đã xuống tới độ sâu gần 80m khiến cung độ vận chuyển than và hệ số bóc đất tăng. Việc khai thác do đó sẽ diễn ra khó khăn hơn trước và làm tăng chi phí sản xuất than. Bên cạnh đó còn do sự tăng giá của một số giá đầu vào như xăng dầu, giá điện, thép và gỗ chống lò. Điều này làm tỷ suất lợi nhuận gộp biên công ty quý III năm nay giảm so với các quý trước đó.
- Đòn bẩy tài chính của công ty khá cao với nợ dài hạn chiếm trên 50% tổng nợ và trên 36% tổng tài sản. Đây cũng là lý do khiến tỷ suất ROE của công ty cao hơn so với trung bình ngành. Hiện tại, công ty đang sử dụng một lượng vốn dài hạn khoảng 50 tỷ tài trợ cho các hoạt động ngắn hạn cùng với lượng tiền mặt tồn quỹ lớn. Điều này sẽ dẫn tới chi phí vốn của công ty có khả năng tăng cao trong các tháng cuối năm, ảnh hưởng tới lợi nhuận do lợi ích hầu như không được tạo ra từ lượng tiền mặt và các khoản nợ phải thu lớn.
- Với số dư nợ phải thu tăng đột biến trong quý III, tính hiệu quả trong công tác thu nợ của công ty đang có xu hướng giảm. Đây là điểm cần chú ý đối với các nhà đầu tư khi tiếp tục theo dõi kết quả trong quý IV để đưa ra quyết định đầu tư đúng đắn.

Phòng Phân tích Công ty CP Chứng khoán FPT  
Lưu Văn Lương - [luonglv@fpts.com.vn](mailto:luonglv@fpts.com.vn)

BC Lãi /lỗ (triệu VND)	Q3 08 (*)	2007	2006
Doanh thu thuần	1.085.671	1.187.276	904.833
Lợi nhuận gộp	124.379	171.943	122.980
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	30.594	51.433	24.961
Lợi nhuận trước thuế	30.869	56.782	33.538
Lợi nhuận sau thuế	30.869	56.782	33.538

Bảng CĐKT (triệu VND)	30/09/2008(*)	2007	2006
Tài sản ngắn hạn	268.852	166.914	120.362
TSCĐ và XDCB dở dang	333.913	388.333	391.863
Các khoản đầu tư dài hạn	8.800	4.400	964
Tài sản dài hạn khác	4.035	1.748	2.829
<b>Tổng tài sản</b>	<b>615.600</b>	<b>561.395</b>	<b>516.018</b>
Nợ ngắn hạn	215.343	210.913	169.671
Nợ dài hạn	224.635	204.107	249.013
Vốn chủ sở hữu (VCSH)	175.622	146.375	97.334
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>615.600</b>	<b>561.395</b>	<b>516.018</b>

Các chỉ số tài chính	30/09/2008	2007	2006
Tăng trưởng			
Doanh thu thuần (%)	29,52	31,21	-2,63
Lợi nhuận thuần (%)	28,22	69,31	134,89
Vốn chủ sở hữu (%)	43,09	50,38	20,28
Tổng tài sản (%)	7,24	8,79	-7,95
Lợi nhuận gộp biên (%)	13,49	14,48	13,59
Lợi nhuận thuần biên (%)	4,12	4,78	3,71
ROA (%)	9,96	10,54	6,23
ROE (%)	39,70	46,60	37,63
EPS cơ bản (đồng)	9.871	9.463	5.589
Tỷ lệ TT hiện hành (x)	1,25	0,79	0,71
Tổng nợ/VCSH (x)	2,51	2,84	4,30

Mọi chi tiết xin xem thêm tại Website: <https://ezsearch.fpts.com.vn>

## **Tuyên bố miễn trách nhiệm**

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Các thông tin có liên quan đến các chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại <https://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

**Bản quyền © 2008 Công ty chứng khoán FPT**

---

### **Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT**

#### **Trụ sở chính**

Tầng 2 – Tòa nhà 71 Nguyễn Chí Thanh  
Quận Đống Đa - Hà Nội - Việt Nam  
ĐT: (84.4) 773 7070 / 271 7171  
Fax: (84.4) 773 9058

### **Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT**

#### **Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh**

31 Nguyễn Công Trứ- Phường Nguyễn Thái Bình  
Quận 1 - Tp. Hồ Chí Minh - Việt Nam  
ĐT: (84.8) 6 290 8686  
Fax: (84.8) 6 291 0607